

SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI
TRUNG TÂM Y TẾ TP BIÊN HÒA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Trung tâm Y tế thành phố Biên Hòa
2. Địa chỉ: 98/487, khu phố 4, Phạm Văn Thuận, phường Tân Mai, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.
3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: từ 07 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 giờ hàng ngày, Toàn thời gian

STT	Họ tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi HĐCM	Thời gian đăng ký làm việc	Vị trí chuyên môn
Ban giám đốc					
1	Đỗ Minh Quang	005062/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	Sáng: 7 giờ 00 phút - 11 giờ 30 phút Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 - Chủ nhật	Giám đốc chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật Trung tâm
Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản					
2	Nguyễn Thị Ngọc Lợi	000396/ ĐNAI-CCHN 386/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản phụ khoa Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh.	Sáng: 7 giờ 00 phút - 11 giờ 30 phút Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 - Chủ nhật	Trưởng khoa Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản phụ khoa; Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh
3	Lại Đức Hạnh	0007407 /ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản phụ khoa	Sáng: 7 giờ 00 phút - 11 giờ 30 phút Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 - Chủ nhật	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản phụ khoa
4	Nguyễn Thị Bích Thu	004260/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Sáng: 7 giờ 00 phút - 11 giờ 30 phút Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 - Chủ nhật	Hộ sinh
5	Võ Thị Kiều Vân	004259/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Sáng: 7 giờ 00 phút - 11 giờ 30 phút Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 - Chủ nhật	Hộ sinh
6	Trần Thị Hải	009519/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Sáng: 7 giờ 00 phút - 11 giờ 30 phút Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 - Chủ nhật	Hộ sinh

STT	Họ tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi HĐCM	Thời gian đăng ký làm việc	Vị trí chuyên môn
7	Mai Thị Trang	009226/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Sáng: 7 giờ 00 phút - 11 giờ 30 phút Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 - Chủ nhật	Hộ sinh
8	Đoàn Thị Thu Hương	011232/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Sáng: 7 giờ 00 phút - 11 giờ 30 phút Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 - Chủ nhật	Hộ sinh
9	Phan Thị Quỳnh Anh	0007855/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Sáng: 7 giờ 00 phút - 11 giờ 30 phút Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 - Chủ nhật	Hộ sinh
Khoa Khám bệnh					
10	Hồ Văn Du	003890/ĐNAI-CCHN 1183/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa, Không làm thủ thuật chuyên khoa. Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng	Sáng: 7 giờ 00 phút - 11 giờ 30 phút Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 - Chủ nhật	Trưởng khoa Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng
11	Phan Kim Duy	013109/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Sáng: 7 giờ 00 phút - 11 giờ 30 phút Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 - Chủ nhật	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa
12	Trần Văn Phụng	012544/ĐNAI-CCHN	Khám, Phát hiện và xử lý các bệnh thông thường, xử lý ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng	Sáng: 7 giờ 00 phút - 11 giờ 30 phút Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 - Chủ nhật	Khám, Phát hiện và xử lý các bệnh thông thường, xử lý ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng;
13	Nguyễn Duy Linh	014981/ĐNAI_CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Sáng: 7 giờ 00 phút - 11 giờ 30 phút Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 - Chủ nhật	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa
14	Trần Duy Bảo	006234/ ĐNAI-CCHN 1319/QĐ-SYT	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7 giờ 00 phút - 11 giờ 30 phút Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 - Chủ nhật	CKI.Điều dưỡng

STT	Họ tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi HĐCM	Thời gian đăng ký làm việc	Vị trí chuyên môn
15	Nguyễn Hoàng Sơn	003752/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7 giờ 00 phút - 11 giờ 30 phút Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 - Chủ nhật	Điều dưỡng
16	Nguyễn Xuân Quỳnh	009295/ ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7 giờ 00 phút - 11 giờ 30 phút Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 - Chủ nhật	Điều dưỡng
17	Lương Thị Kim Hồng	008620/ ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7 giờ 00 phút - 11 giờ 30 phút Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 - Chủ nhật	Điều dưỡng
18	Nguyễn Thị Dịu	012279/ ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động, CM theo QĐ tại QĐ số 26/2015 TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 quy định mã, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7 giờ 00 phút - 11 giờ 30 phút Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 - Chủ nhật	Điều dưỡng
19	Nguyễn Thị Gọn	002709/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Sáng: 7 giờ 00 phút - 11 giờ 30 phút Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 - Chủ nhật	Hộ sinh
20	Dương Hoàng Anh	011339/DDNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7 giờ 00 phút - 11 giờ 30 phút Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 - Chủ nhật	Điều dưỡng
Khoa Hồi sức cấp cứu					
21	Đinh Thanh Tùng	4266/ĐNAI-CCHN 985/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại	Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 Từ thứ 2 - thứ 6	Phó Giám đốc Chịu trách nhiệm chuyên môn Khoa HSCC Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Khám bệnh, chữa bệnh khoa ngoại; Khám và điều trị HIV/AIDS
22	Bồ Anh Linh	014679/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	Sáng: 7 giờ 00 phút - 11 giờ 30 phút Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 - Chủ nhật	Khám bệnh, chữa bệnh thuộc hệ nội quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư 35/2019/TT-BYT ngày 30 tháng 12 năm 2019

STT	Họ tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi HDCM	Thời gian đăng ký làm việc	Vị trí chuyên môn
23	Đỗ Tiến An	009441/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7 giờ 00 phút - 11 giờ 30 phút Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 - Chủ nhật	Điều dưỡng
24	Nguyễn Thị Liên	003885/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7 giờ 00 phút - 11 giờ 30 phút Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 - Chủ nhật	Điều dưỡng
25	Nguyễn Thị Hồng Hậu	003745/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7 giờ 00 phút - 11 giờ 30 phút Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 - Chủ nhật	Điều dưỡng
26	Trần Thị Anh	003741/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7 giờ 00 phút - 11 giờ 30 phút Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 - Chủ nhật	Điều dưỡng
27	Nguyễn Thị Thu Nga	003776/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7 giờ 00 phút - 11 giờ 30 phút Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 - Chủ nhật	Điều dưỡng
28	Hoàng Thị Luyến	012278/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7 giờ 00 phút - 11 giờ 30 phút Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 - Chủ nhật	Điều dưỡng
29	Nguyễn Hoàng Vi	003749/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7 giờ 00 phút - 11 giờ 30 phút Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 - Chủ nhật	Điều dưỡng
30	Lê Thị Ngọc Yến	003746/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7 giờ 00 phút - 11 giờ 30 phút Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 - Chủ nhật	Điều dưỡng
31	Nguyễn Thị Kim Thu	009230/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7 giờ 00 phút - 11 giờ 30 phút Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 - Chủ nhật	Điều dưỡng

STT	Họ tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi HĐCM	Thời gian đăng ký làm việc	Vị trí chuyên môn
Khoa Nội tổng hợp					
32	Phạm Mỹ Hiền	009307/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Sáng: 7 giờ 00 phút - 11 giờ 30 phút Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 - Chủ nhật	Chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa
33	Trần Thị Thanh Hương	014410/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Sáng: 7 giờ 00 phút - 11 giờ 30 phút Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 - Chủ nhật	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa
34	Mai Thị Hà	003763/ ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7 giờ 00 phút - 11 giờ 30 phút Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 - Chủ nhật	CN.Điều dưỡng
35	Trần Thị Diễm Quỳnh	003761/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7 giờ 00 phút - 11 giờ 30 phút Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 - Chủ nhật	Điều dưỡng
36	Nguyễn Thị Thúy	003767/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7 giờ 00 phút - 11 giờ 30 phút Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 - Chủ nhật	Điều dưỡng
Khoa Ngoại tổng hợp					
37	Nguyễn Văn Hai	009129/ ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại	Sáng: 7 giờ 00 phút - 11 giờ 30 phút Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 - Chủ nhật	Trưởng khoa Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại
38	Đặng Thị Thu	003755/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7 giờ 00 phút - 11 giờ 30 phút Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 - Chủ nhật	CN.Điều dưỡng
39	Lương Thị Nhân	003765/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7 giờ 00 phút - 11 giờ 30 phút Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 - Chủ nhật	Điều dưỡng

STT	Họ tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi HĐCM	Thời gian đăng ký làm việc	Vị trí chuyên môn
40	Chu Đức Tỷ	009284/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7 giờ 00 phút - 11 giờ 30 phút Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 - Chủ nhật	Điều dưỡng
41	Trần Thị Nguyệt	009433/ ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7 giờ 00 phút - 11 giờ 30 phút Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 - Chủ nhật	Điều dưỡng
42	Võ Thị Thùy Vân	009228/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7 giờ 00 phút - 11 giờ 30 phút Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 - Chủ nhật	Điều dưỡng
43	Lê Công Bình	003764/ ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7 giờ 00 phút - 11 giờ 30 phút Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 - Chủ nhật	Điều dưỡng
44	Trần Thị Hương	003766/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7 giờ 00 phút - 11 giờ 30 phút Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 - Chủ nhật	Điều dưỡng
Khoa YHCT&PHCN					
45	Đặng Tấn Bội	003786/ĐNAI-CCHN 1082/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT Khám bệnh, chữa bệnh PHCN	Sáng: 7 giờ 00 phút - 11 giờ 30 phút Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 - Chủ nhật	Trưởng khoa Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT Khám bệnh, chữa bệnh PHCN
46	Huỳnh Quốc Phong	003896/ĐNAI-CCHN 1318/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT, Khám bệnh, chữa bệnh PHCN	Sáng: 7 giờ 00 phút - 11 giờ 30 phút Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 - Chủ nhật	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT Khám bệnh, chữa bệnh PHCN
47	Lương Hữu Quý	003900/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	Sáng: 7 giờ 00 phút - 11 giờ 30 phút Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 - Chủ nhật	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT
48	Trần Thị Tuyết	004599/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	Sáng: 7 giờ 00 phút - 11 giờ 30 phút Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 - Chủ nhật	Y sĩ khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT

STT	Họ tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi HĐCM	Thời gian đăng ký làm việc	Vị trí chuyên môn
49	Thái Thị Bé Làn	009251/ĐNAI-CCHN	Thực hiện kỹ thuật vật lý trị liệu	Sáng: 7 giờ 00 phút - 11 giờ 30 phút Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 - Chủ nhật	Y sĩ Thực hiện kỹ thuật vật lý trị liệu
Khoa Liên chuyên khoa (RHM-M-TMH)					
50	Quách Ngọc Trân	003729/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa RHM	Sáng: 7 giờ 00 phút - 11 giờ 30 phút Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 - Chủ nhật	Trưởng khoa Khoa Liên chuyên khoa Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa RHM
51	Nguyễn Thị Thanh Huyền	009172/ ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa RHM	Sáng: 7 giờ 00 phút - 11 giờ 30 phút Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 - Chủ nhật	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa RHM
52	Nông Thị Hồng Loan	003873/ ĐNAI-CCHN 391/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, Chuyên khoa Mắt	Sáng: 7 giờ 00 phút - 11 giờ 30 phút Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 - Chủ nhật	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt,
53	Phạm Anh Thư	003859/ĐNAI-CCHN 389/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, chuyên khoa Tai Mũi Họng	Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 Chiều: 13 giờ - 16 giờ 30 Từ thứ 2 - thứ 6	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai mũi họng
54	Nguyễn Thị Thanh Phương	009236/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7 giờ 00 phút - 11 giờ 30 phút Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 - Chủ nhật	Điều dưỡng
55	Trần Ngọc Bảo Trân	012259/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7 giờ 00 phút - 11 giờ 30 phút Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 - Chủ nhật	Điều dưỡng
Khoa Truyền nhiễm					
56	Trần Thị Anh Trang	000721/ ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Sáng: 7 giờ 00 phút - 11 giờ 30 phút Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 - Chủ nhật	Trưởng khoa Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa, khám và điều trị HIV/AIDS

STT	Họ tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi HĐCM	Thời gian đăng ký làm việc	Vị trí chuyên môn
57	Phạm Thị Thu Phương	003897/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7 giờ 00 phút - 11 giờ 30 phút Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 - Chủ nhật	Điều dưỡng
58	Lê Huyền Trang	009241/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7 giờ 00 phút - 11 giờ 30 phút Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 - Chủ nhật	Điều dưỡng
59	Phan Thị Hằng	009225/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7 giờ 00 phút - 11 giờ 30 phút Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 - Chủ nhật	Điều dưỡng
60	Nguyễn Hiền Hoà	006996/ĐNAI-CCHN	Thực hiện thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp	Sáng: 7 giờ 00 phút - 11 giờ 30 phút Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 - Chủ nhật	YS.ĐK
61	Võ Trọng Huân	003740/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7 giờ 00 phút - 11 giờ 30 phút Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 - Chủ nhật	Điều dưỡng

Khoa Xét nghiệm

62	Nguyễn Thị Tú Uyên	010385/ĐNAI-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	Sáng: 7 giờ 00 phút - 11 giờ 30 phút Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 - Chủ nhật	Phụ trách Khoa xét nghiệm Chịu trách nhiệm chuyên môn Xét nghiệm
63	Đoàn Thị Vi Nghĩa	008666/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Sáng: 7 giờ 00 phút - 11 giờ 30 phút Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 - Chủ nhật	Kỹ thuật viên xét nghiệm
64	Ngô Thị Duyên	003773/ĐNAI-CCHN + QĐ số 1663/QĐ-SYT 09/11/15	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng + thực hiện kỹ thuật xét nghiệm	Sáng: 7 giờ 00 phút - 11 giờ 30 phút Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 - Chủ nhật	Kỹ thuật viên xét nghiệm

STT	Họ tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi HĐCM	Thời gian đăng ký làm việc	Vị trí chuyên môn
65	Nguyễn Thị Ngọc Thúy	011359/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Sáng: 7 giờ 00 phút - 11 giờ 30 phút Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 - Chủ nhật	Kỹ thuật viên xét nghiệm
66	Lý Thị Tuyết	002081/ĐNAI- CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Sáng: 7 giờ 00 phút - 11 giờ 30 phút Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 - Chủ nhật	Kỹ thuật viên xét nghiệm
67	Đàm Thị Liễu	011347/ĐNAI- CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Sáng: 7 giờ 00 phút - 11 giờ 30 phút Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 - Chủ nhật	Kỹ thuật viên xét nghiệm
68	Nguyễn Thị Cẩm Thảo	004258/ĐNAI-CCHN	KTV. XN	Sáng: 7 giờ 00 phút - 11 giờ 30 phút Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 - Chủ nhật	Kỹ thuật viên xét nghiệm

Khoa Chẩn đoán hình ảnh

69	Lê Thị Tâm	001782/ ĐNAI-CCHN 390/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh; Gây mê hồi sức	Sáng: 6 giờ 30 phút - 11 giờ 30 phút Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 - Chủ nhật	Chịu trách nhiệm chuyên môn khoa Chẩn đoán hình ảnh. Khám bệnh, chữa bệnh thuộc hệ nội quy định tại phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư 35/2019/TT-BYT ngày 30 tháng 12 năm 2019 Gây mê hồi sức; Đọc kết quả điện tâm đồ
70	Đậu Ngọc Trung	000546/ ĐNAI-CCHN 394/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	Sáng: 7 giờ 00 phút - 11 giờ 30 phút Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 - Chủ nhật	Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh, Nội sai dạ dày tá tràng;
71	Đặng Xuân Thảo	003886/ĐNAI-CCHN	KTV.Xquang	Sáng: 7 giờ 00 phút - 11 giờ 30 phút Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 - Chủ nhật	Kỹ thuật viên Xquang
72	Đỗ Huỳnh Huy Quang	003888/ĐNAI-CCHN	KTV.Xquang	Sáng: 7 giờ 00 phút - 11 giờ 30 phút Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 - Chủ nhật	Kỹ thuật viên Xquang

STT	Họ tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi HDCM	Thời gian đăng ký làm việc	Vị trí chuyên môn
73	Trần Văn Hào	003772/ĐNAI-CCHN + QĐ số 1365/QĐ-SYT 16/10/14	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng+ Thực hiện KT Xquang	Sáng: 7 giờ 00 phút - 11 giờ 30 phút Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 - Chủ nhật	Kỹ thuật viên Xquang

Cơ sở điều trị Methadone số 2

74	Lê Văn Đường	001114/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Sáng: 7 giờ 00 phút - 11 giờ 30 phút Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 - Chủ nhật	Chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa, điều trị thay thế nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc Methadone
75	Nguyễn Sơn Thành	006957/ĐNAI-CCHN	Thực hiện thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp	Sáng: 7 giờ 00 phút - 11 giờ 30 phút Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 - Chủ nhật	Điều dưỡng
76	Triệu Thị Toán	003889/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7 giờ 00 phút - 11 giờ 30 phút Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 - Chủ nhật	CN.Điều dưỡng
77	Lê Phú Đông	009294/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7 giờ 00 phút - 11 giờ 30 phút Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 - Chủ nhật	Điều dưỡng
78	Trần Trung Dũng	009463/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7 giờ 00 phút - 11 giờ 30 phút Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 - Chủ nhật	Điều dưỡng
79	Đặng Thị Loan	009238/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7 giờ 00 phút - 11 giờ 30 phút Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 - Chủ nhật	Điều dưỡng

Cơ sở tiêm chủng

80	Nguyễn Nguyên Ân	13144/ĐNAI-CCHN	Khám, phát hiện và xử trí các bệnh thông thường xử lý ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng	Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 Chiều: 13 giờ - 16 giờ 30 Từ thứ 2 - thứ 6	- Khám sàng lọc và theo dõi sau tiêm tại Cơ sở tiêm chủng
----	------------------	-----------------	---	--	---

4

STT	Họ tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi HĐCM	Thời gian đăng ký làm việc	Vị trí chuyên môn
81	Trần Thị Mỹ Hiền	003770/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7 giờ 00 phút - 11 giờ 30 phút Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 - Chủ nhật	Điều dưỡng
CỘNG I: 81 người					

Ghi chú:

- Trung tâm Y tế thành phố Biên Hòa sẽ bố trí ngày nghỉ cho Người hành nghề tại đơn vị đảm bảo thời gian làm việc theo đúng quy định của Luật Lao động./.

Biên Hòa, ngày 07 tháng 12 năm 2023

GIÁM ĐỐC *TM*



Đỗ Minh Quang

NAM

